TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*B, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2024/TLST-KDTM ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn***: **Công ty TNHH sản xuất và thương mại H**. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hồng P**. Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ Công ty: Lô B2, B3, B4 Khu công nghiệp X, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đào Anh T**, sinh năm: 1983. Chức vụ: Nhân viên kinh doanh. Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn*:** Bà **Nguyễn Thị Thúy M - Chủ Đại lý vật tư nông nghiệp K (M)**, sinh năm: 1992 và chồng là ông **Nguyễn Duy L** (đã chết ngày 24/8/2022). Địa chỉ: Thôn 8, xã Z, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Duy Phúc: Bà **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm: 1992 và các cháu **Nguyễn Hà Diễm C1**, sinh ngày 07/7/2013; **Nguyễn Hà Quế C2**, sinh ngày 30/10/2015; **Nguyễn Hà Trúc C3**, sinh ngày 25/01/2018 và **Nguyễn Hà Uyên C4**, sinh ngày 08/7/2021.

Người giám hộ của các cháu Nguyễn Hà Diễm C1, Nguyễn Hà Quế C2, Nguyễn Hà Trúc C3 và Nguyễn Hà Uyên C4: Bà **Nguyễn Thị Thúy M**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Thôn 8, xã Z, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Bà Nguyễn Thị Thúy M - Chủ đại lý vật tư nông nghiệp K (M) đồng ý trả lại cho Công ty TNHH SX&TM H số tiền 1.070.500.000đ (*Một tỷ không trăm bảy mươi triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Bà Nguyễn Thị Thúy M - Chủ đại lý vật tư nông nghiệp K (M) phải chịu 22.057.500đ (*Hai mươi hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH SX&TM H không phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật. Công ty TNHH SX&TM H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 22.057.500đ (*Hai mươi hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006873 ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Trường